

Số: 164/2026/QĐST-KDTM

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 463; Điều 465, Điều 466, Điều 468, của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 139/2025/TLST- KDTM ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B (BV B1).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà H, D N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần T1. Địa chỉ trụ sở: Thôn H, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội (Nay là phường T, thành phố Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Công ty cổ phần T1 xác nhận có ký hợp đồng vay vốn của Ngân hàng TMCP B ngày 24/12/2015 số tiền 786.000.000 đồng (Bảy trăm, tám mươi sáu triệu đồng) theo Hợp đồng Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0810/02415/XE.03.HDTDTDH ngày 24/12/2015 để vay vốn, cụ thể:

- Số tiền vay/HMTD: 786.000.000 đồng (Bảy trăm, tám mươi sáu triệu đồng)
- Mục đích vay : Thanh toán một phần tiền mua xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA.
- Thời hạn vay: 84 tháng

- Lãi suất vay: Được ghi cụ thể trên giấy nhận nợ.
 - Lãi suất quá : 150% lãi trong hạn. hạn
- T đến ngày 31/7/2026 Công ty cổ phần T1 còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền là:

Nợ gốc: 215.223.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 25.507.803 đồng

Nợ lãi quá hạn: 172.944.697 đồng

Nợ lãi phạt lãi: 21.879.832 đồng

Tổng cộng: 435.555.332 đồng

[2]. Ngân hàng TMCP B và Công ty cổ phần T1 thống nhất thỏa thuận để Công ty cổ phần T1 trả số tiền nợ trên theo lộ trình như sau:

+ Chậm nhất là ngày 31/11/2026, Công ty cổ phần T1 sẽ tất toán toàn bộ khoản vay.

Kể từ ngày 31/7/2026, Công ty T1 còn phải chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn và phí quy định tại các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký cho đến khi Công ty T1 thanh toán hết khoản nợ.

Nếu Công ty T1 vi phạm một trong các lộ trình trả nợ trên, không trả nợ, hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, Số loại Fortuner V 2.7 4x2, màu Đen, mới 100%, sản xuất năm: 2015, số khung: RL4ZX69G5F9014374, số máy: 2TRA003362, Biển kiểm soát số 30E-115.30 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần T1 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 181631 do Phòng C Công an T2 cấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp động sản số: 0810/02415/02A.HĐTCĐS ngày 24/12/2015 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội.

[3]. Về án phí: Công ty Cổ phần T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ vụ án + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết

